

Số: ~~3161~~ /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BTP ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp cho 43 tập thể và 212 cá nhân thuộc các đơn vị khối Bộ Tư pháp (có tên trong danh sách kèm theo) vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2017 - 2018.

Tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và được ghi vào Sổ Thi đua - Khen thưởng của Bộ Tư pháp.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính Bộ Tư pháp và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *hso*

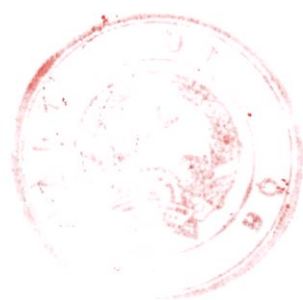
Nơi nhận :

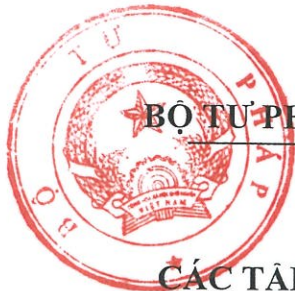
- Như Điều 3;
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT.



BỘ TRƯỞNG

Chammy
* **Lê Thành Long**





BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

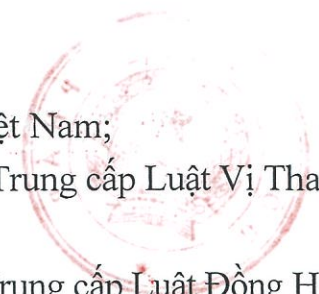
DANH SÁCH

**CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN KHỎI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ
ĐƯỢC TẶNG “BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP” NĂM 2018**

*(Kèm theo Quyết định số: 3161 /QĐ-BTP ngày 28 tháng 12 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. TẬP THỂ

1. Ban Thư ký, Văn phòng Bộ Tư pháp;
2. Phòng Tổng hợp - Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp;
3. Phòng Tài chính - Kế toán, Văn phòng Bộ Tư pháp;
4. Phòng Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ;
5. Phòng Tổ chức bộ máy và biên chế, Vụ Tổ chức cán bộ;
6. Phòng Tổng hợp - Hành chính, Cục Kế hoạch - Tài chính;
7. Phòng Công tác pháp chế, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
8. Vụ Pháp luật Hình sự - Hành hình;
9. Vụ Thi đua - Khen thưởng;
10. Văn phòng Đảng - Đoàn thể Bộ Tư pháp;
11. Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
12. Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
13. Khoa pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
14. Phòng Đào tạo, Trường Đại học Luật Hà Nội;
15. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trường Đại học Luật Hà Nội;
16. Trung tâm Thông tin thư viện, Trường Đại học Luật Hà Nội;
17. Khoa Đào tạo Công chứng viên và các chức danh khác, Học viện Tư pháp;
18. Trung tâm bồi dưỡng cán bộ, Học viện Tư pháp;
19. Phòng Tài chính - Kế toán, Học viện Tư pháp;
20. Khoa Đào tạo cơ bản, Trường Trung cấp Luật Thái Nguyên;
21. Tạp chí Dân chủ và Pháp luật;
22. Trung tâm Thông tin - Thư viện, Viện Khoa học Pháp lý;
23. Phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp, Viện Khoa học pháp lý;
24. Phòng Tổ chức - Hành chính và Thư viện, Trường Trung cấp Luật Tây Bắc;
25. Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, Trường Trung cấp Luật Tây Bắc;
26. Báo Pháp luật Việt Nam;
27. Ban Nội chính, Báo Pháp luật Việt Nam; *nm*

- 
28. Ban Báo Pháp luật điện tử, Báo Pháp luật Việt Nam;
 29. Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, Trường Trung cấp Luật Vị Thanh;
 30. Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;
 31. Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, Trường Trung cấp Luật Đồng Hới;
 32. Phòng Tổ chức - Hành chính và Thư viện, Trường Trung cấp Luật Đồng Hới;
 33. Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
 34. Phòng Quản lý quốc tịch, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
 35. Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
 36. Phòng Pháp điển và hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
 37. Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối kinh tế, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
 38. Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối khoa giáo - văn xã, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
 39. Phòng Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thanh tra Bộ Tư pháp;
 40. Cục Trợ giúp pháp lý;
 41. Văn phòng Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm;
 42. Tổng cục Thi hành án dân sự;
 43. Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự.

II. CÁ NHÂN

1. Ông Nguyễn Quang Thái, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;
2. Bà Phan Thị Hồng Hà, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;
3. Ông Nguyễn Ngọc Vũ, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;
4. Bà Trần Thị Hải, Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức bộ máy, Vụ Tổ chức cán bộ;
5. Bà Vũ Thị Thu Hiền, Chuyên viên Phòng Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ;
6. Ông Nguyễn Viết Thành, Chuyên viên Phòng Tổ chức bộ máy và biên chế, Vụ Tổ chức cán bộ;
7. Bà Nguyễn Ngọc Thùy Dương, Chuyên viên Phòng Chính sách cán bộ và biên chế, Vụ Tổ chức cán bộ;
8. Ông Nguyễn Xuân Nam, Chuyên viên Phòng Quản lý cán bộ và giúp việc Ban sự Đảng, Vụ Tổ chức cán bộ;
9. Bà Hà Thị Lan, Chuyên viên Phòng Quản lý cán bộ và giúp việc Ban sự Đảng, Vụ Tổ chức cán bộ; *mm*

10. Ông Phạm Văn Huân, Chuyên viên Ban Thư ký, Văn phòng Bộ Tư pháp;
11. Bà Nguyễn Thị Hòa, Chuyên viên ban Thư ký, Văn phòng Bộ Tư pháp;
12. Ông Vũ Đức Dũng, Chuyên viên Ban Thư ký, Văn phòng Bộ Tư pháp;
13. Ông Đào Quang Vinh, Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp;
14. Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú, Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp;
15. Bà Đào Thị Thơm, Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức - Hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp;
16. Ông Nguyễn Đăng Đoàn, Chuyên viên Phòng Tổ chức - Hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp;
17. Bà Lê Thị Hà, Kế toán viên, Phòng Tài chính - Kế toán, Văn phòng Bộ Tư pháp;
18. Bà Trần Thị Thanh Hòa, Kế toán viên, Phòng Tài chính - Kế toán, Văn phòng Bộ Tư pháp;
19. Bà Phạm Thị Thu Hà, Trưởng phòng, Phòng Thư viện, Văn phòng Bộ Tư pháp;
20. Ông Đàm Thanh Tùng, Chuyên viên Phòng Quản trị, Văn phòng Bộ Tư pháp;
21. Ông Nguyễn Văn Thành, Lái xe, Đội xe, Văn phòng Bộ Tư pháp;
22. Ông Nguyễn Hùng Long, Lái xe, Đội xe, Văn phòng Bộ Tư pháp;
23. Ông Phan Hồng Nguyên, Phó Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
24. Bà Ngô Quỳnh Hoa, Phó Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
25. Bà Nguyễn Thị Thạo, Trưởng phòng, Phòng Quản lý công tác tiếp cận pháp luật và tổng hợp, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
26. Bà Tô thị Thu Hà, Trưởng phòng, Phòng Quản lý công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
27. Bà Đỗ Thị nhĩn, Chuyên viên Phòng Quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
28. Bà Phan Thị Thu Phương, Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp - Hành chính, Cục Kế hoạch - Tài chính;
29. Bà Trần Thị Diệu Thúy, Trưởng phòng, Phòng Thống kê, Cục Kế hoạch - Tài chính;
30. Bà Trần Thị Mai Hương, Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch, Cục Kế hoạch - Tài chính;
31. Bà Lê Thị Khánh Chi, Phó trưởng phòng, Phòng Quản lý ngân sách tài sản, Cục Kế hoạch - Tài chính; 

32. Bà Nguyễn Thị Minh, Chuyên viên chính, Phòng Thống kê, Cục Kế hoạch - Tài chính;
33. Ông Ngô Chí Trung, Chuyên viên Phòng Quản lý đầu tư, Cục Kế hoạch - Tài chính;
34. Bà Đào Hải Yến, Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Hành chính, Cục Kế hoạch - Tài chính;
35. Ông Nguyễn Đức Đạt, Chuyên viên Vụ Thi đua - Khen thưởng;
36. Bà Trần Thu Hương, Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế;
37. Bà Trần Thị Hồng Liên, Trưởng phòng, Phòng Hợp tác quốc tế khu vực châu Âu và châu Mỹ, Vụ Hợp tác quốc tế;
38. Bà Hoàng Chung Thủy, Trưởng phòng, Vụ Hợp tác quốc tế;
39. Bà Trần Thị Thu Hiền, Chuyên viên phòng Hợp tác quốc tế khu vực châu Âu và châu Mỹ, Vụ Hợp tác quốc tế;
40. Bà Hà Thị Phượng Thảo, Chuyên viên phòng Hợp tác quốc tế khu vực châu Âu và châu Mỹ, Vụ Hợp tác quốc tế;
41. Bà Khuông Thị Thanh Huyền, Phó Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể Bộ Tư pháp;
42. Ông Lương Đức Tuấn, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
43. Ông Cao Đăng Vinh, Trưởng phòng, Phòng Pháp luật kinh tế tổng hợp, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
44. Ông Trần Minh Sơn, Trưởng phòng, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
45. Bà Lê Thị Hoàng Thanh, Trưởng phòng, Phòng Pháp luật dân sự, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
46. Ông Võ Văn Tuyền, Phó Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
47. Ông Vương Toàn Thắng, Trưởng phòng, Phòng Đánh giá tác động thủ tục hành chính và tổng hợp, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
48. Bà Thái Thị Hải Yến, Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp - Hành chính, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
49. Bà Hoàng Thị Ngọc Phượng, Phó Trưởng phòng, Phòng Công tác pháp chế, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
50. Ông Mai Thiện Thành, Phó Trưởng phòng, Phòng Đánh giá tác động thủ tục hành chính và tổng hợp, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
51. Bà Nguyễn Thị Phương Liên, Phó trưởng phòng, Phòng Chính sách pháp luật, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
52. Ông Trần Hồng Hạnh, Chuyên viên Phòng Đánh giá tác động thủ tục hành chính và tổng hợp, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật; 

53. Ông Đàm Quang Ngọc, Chuyên viên Phòng Chính sách pháp luật, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
54. Bà Đồng Thị Len, Chuyên viên Phòng Đánh giá tác động thủ tục hành chính và tổng hợp, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
55. Bà Lê Hoài Anh, Chuyên viên Phòng Công tác pháp chế, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
56. Bà Đỗ thị Mai, Chuyên viên Phòng Chính sách pháp luật, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
57. Bà Bùi Thu Hằng, Trưởng phòng, Phòng Công tác xây dựng pháp luật, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
58. Bà Đoàn Thị Trang, Chuyên viên Phòng Công tác xây dựng pháp luật, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
59. Ông Trần Việt Đức, Chuyên viên Phòng Công tác xây dựng pháp luật, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
60. Ông Nguyễn Văn Khoa, Giảng viên Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
61. Bà Vũ Kim Dung, Giảng viên chính Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
62. Bà Kiều Thị Thùy Linh, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
63. Bà Nguyễn Phan Diệu Linh, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
64. Bà Nguyễn Phương Lan, Giảng viên chính Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
65. Bà Nguyễn Thị Lan, Phó trưởng Bộ môn Luật Hôn nhân và Gia đình, Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
66. Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Phó trưởng Bộ môn Luật Tổ tụng dân sự, Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
67. Ông Nguyễn Văn Hợi, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
68. Bà Vũ Thị Hồng Yến, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
69. Ông Nguyễn Minh Doan, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật Hành chính - Nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
70. Ông Nguyễn Văn Năm, Trưởng Bộ môn Lý luận Nhà nước và Pháp luật, Khoa Pháp luật Hành chính - Nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội; 

71. Bà Phạm Thị Thu Hiền, Giảng viên Khoa Pháp luật Hành chính - Nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
72. Bà Trần Thị Hiền, Phó trưởng Khoa Pháp luật Hành chính - Nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
73. Ông Hoàng Văn Hùng, Giảng viên Khoa Pháp Luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
74. Ông Nguyễn Ngọc Hòa, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp Luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
75. Ông Trương Quang Vinh, Tổng Biên tập Tạp chí Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
76. Bà Cao Thanh Huyền, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
77. Ông Đoàn Xuân Trường, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
78. Bà Hà Thị Hoa Phụng, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
79. Ông Hoàng Minh Chiến, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
80. Bà Nguyễn Ngọc Yến, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
81. Ông Nguyễn Quang Tuyền, Phó trưởng Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
82. Bà Nguyễn Thị Dung, Phó trưởng Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
83. Bà Nguyễn Thị Hằng, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
84. Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
85. Bà Nguyễn Thị Nga, Giảng viên cao cấp, Trưởng Bộ môn Luật Đất đai, Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
86. Ông Nguyễn Tiến Dũng, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
87. Bà Phạm Thị Giang Thu, Giảng viên cao cấp, Trưởng Bộ môn Luật Tài chính, Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
88. Bà Trần Thị Kiều Trang, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
89. Bà Vũ Thị Duyên Thủy, Giảng viên cao cấp, Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội; 

90. Bà Vũ Thị Hòa Như, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
91. Bà Bùi Thị Ngọc Lan, Phó Trưởng Bộ môn Luật Luật ASEAN và các liên kết quốc tế, Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
92. Ông Đỗ Quý Hoàng, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
93. Bà Đoàn Quỳnh Thương, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
94. Ông Lê Minh Tiến, Phó Trưởng Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
95. Bà Lê Thị Anh Đào, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
96. Bà Mạc Thị Hoài Thương, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
97. Bà Nguyễn Thái Mai, Giảng viên chính Khoa Pháp Luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
98. Bà Nguyễn Thị Hồng Yến, Trưởng Bộ môn Công pháp quốc tế, Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
99. Bà Nguyễn Thùy Dương, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
100. Ông Trần Minh Ngọc, Trưởng Bộ môn Tư pháp quốc tế, Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
101. Ông Lê Đình Nghị, Trưởng phòng Đào tạo, Trường Đại học Luật Hà Nội;
102. Bà Trần Kim Liễu, Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Trường Đại học Luật Hà Nội;
103. Ông Nguyễn Văn Quang, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
104. Bà Phan Thị Lan Hương, Phó trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
105. Bà Hoàng Ly Anh, Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý khoa học và trị sự Tạp chí, Trường Đại học Luật Hà Nội;
106. Bà Nguyễn Thị Hải Đường, Chuyên viên Phòng Quản lý khoa học và trị sự Tạp chí, Trường Đại học Luật Hà Nội;
107. Bà Nguyễn Thị Thu, Biên tập viên Phòng Quản lý khoa học và trị sự Tạp chí, Trường Đại học Luật Hà Nội;
108. Ông Lương Thị Ngọc Tú, Thư viện viên Trung tâm Thông tin thư viện, Trường Đại học Luật Hà Nội; 

109. Bà Nguyễn Thị Hiền, Thư viện viên Trung tâm Thông tin thư viện, Trường Đại học Luật Hà Nội;
110. Bà Vũ Thị Lương, Thư viện viên Trung tâm thông tin thư viện, Trường Đại học Luật Hà Nội;
111. Ông Trương Đình Ninh, Phó trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
112. Bà Bé Thị Thanh Hương, Chuyên viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
113. Bà Lê Ngọc Anh, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
114. Bà Nguyễn Ngọc Anh, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
115. Bà Trần Phương Thảo, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
116. Ông Đoàn Trung Kiên, Giám đốc Học viện Tư pháp;
117. Ông Trần Văn Bách, Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo, Học viện Tư pháp;
118. Bà Phạm Thị Hà, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Học viện Tư pháp;
119. Bà Nguyễn Minh Hằng, Trưởng khoa Đào tạo Luật sư, Học viện Tư pháp;
120. Bà Phạm Thị Thúy Hồng, Phó trưởng khoa, phụ trách Khoa Đào Công chứng viên và các chức danh khác, Học viện Tư pháp;
121. Bà Lê Thị Thúy Nga, Phó trưởng khoa, phụ trách Khoa Đào tạo chung nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư, Học viện Tư pháp;
122. Bà Nguyễn Thị Phip, Phó trưởng khoa Đào tạo các chức danh thi hành án dân sự, Học viện Tư pháp;
123. Ông Trần Minh Tiến, Trưởng phòng Đào tạo và Công tác học viên, Học viện Tư pháp;
124. Ông Trần Quốc Liêm, Phó trưởng cơ sở tại thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Tư pháp;
125. Bà Đỗ Thị Thu Hằng, Phó trưởng phòng Quản lý Khoa học và trị sự Tạp chí Nghề luật, Học viện Tư pháp;
126. Ông Lê Quốc Hoa, Nhân viên lái xe Phòng Quản trị, Học viện Tư pháp;
127. Bà Hoàng Thị Thảo, Lưu trữ viên Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ, Học viện Tư pháp;
128. Ông Đào Văn Hội, Tổng Biên tập Báo Pháp luật Việt Nam;
129. Ông Đặng Ngọc Luyến, Phó Tổng Biên tập Báo Pháp luật Việt Nam;

130. Ông Vũ Hoàng Diệp, Phó Tổng Biên tập Báo Pháp luật Việt Nam;
131. Ông Hà Ánh Bình, Trưởng Cơ quan đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh, Báo Pháp luật Việt Nam;
132. Bà Hoàng Thị Thu Trang, Giáo viên Khoa Đào tạo cơ bản, Trường Trung cấp Luật Thái Nguyên;
133. Bà Phạm Thị Quỳnh Trang, Giáo viên Khoa Đào tạo cơ bản, Trường Trung cấp Luật Thái Nguyên;
134. Ông Nguyễn Ngọc Hiệp, Giáo viên Khoa Giáo dục, Chính trị - Thể chất, Trường Trung cấp Luật Thái Nguyên;
135. Bà Nguyễn Thị Kim Chi, Phụ trách Phòng Tổ chức - Hành chính và Thư viện, Trường Trung cấp Luật Tây Bắc;
136. Bà Nguyễn Thị Phượng, Phó trưởng phòng, phụ trách Phòng Tài chính - Kế toán, Trường Trung cấp Luật Tây Bắc;
137. Bà Nguyễn Thị Thư, Phó trưởng phòng Đào tạo và Công tác học sinh, Trường Trung cấp Luật Đồng Hới;
138. Ông Nguyễn Thanh Tân, Nhân viên phòng Kế toán, Trường Trung cấp Luật Đồng Hới;
139. Ông Trương Hồng Quang, Nghiên cứu viên Ban nghiên cứu Pháp luật hành chính - nhà nước, Viện Khoa học pháp lý;
140. Ông Nguyễn Hữu Thắng, Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học và Hành chính - Tổng hợp, Viện Khoa học pháp lý;
141. Bà Lê Thị Thiệu Hoa, Trưởng Ban nghiên cứu Pháp luật hành chính - nhà nước, Viện Khoa học pháp lý;
142. Bà Nguyễn Thị Phương Thúy, Chuyên viên phòng Quản lý Khoa học và Hành chính - Tổng hợp, Viện Khoa học pháp lý;
143. Bà Đỗ Thị Thúy Hằng, Nghiên cứu viên Ban nghiên cứu Pháp luật dân sự - kinh tế, Viện Khoa học pháp lý;
144. Ông Nguyễn Văn Thắng, Trưởng phòng Tiếp nhận và xử lý thông tin, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;
145. Bà Nguyễn Nguyệt Hà, Phó trưởng phòng Dữ liệu lý lịch tư pháp, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;
146. Ông Nguyễn Ngọc Thư, Chuyên viên phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;
147. Ông Nguyễn Văn Phụng, Hiệu trưởng Trường Trung cấp Luật Vị Thanh;
148. Ông Đỗ Trọng Đức, Thủ quỹ Phòng Trị sự, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật;
149. Bà Đỗ Thị Kim Oanh, Phòng Kế hoạch - Sản xuất, Nhà Xuất bản Tư pháp;

150. Bà Hoàng Thị Oanh, Kế toán viên Phòng Tài chính - Kế toán, Nhà Xuất bản Tư pháp;
151. Ông Nhâm Ngọc Hiền, Trưởng phòng, Phòng Quản lý hộ tịch, Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực;
152. Bà Trần Thị Thu Hằng, Phó Chánh Văn phòng Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực;
153. Bà Trần Thị Lương, Phó Chánh Văn phòng Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực;
154. Bà Lê Thị Tú Hồng, Phó Trưởng phòng, Phòng Quản lý Chứng thực, Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực
155. Bà Trần Cẩm An, Chuyên viên Phòng Quản lý quốc tịch, Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực;
156. Ông Nguyễn Minh Dũng, Kỹ sư tin học, Cục Công nghệ thông tin;
157. Ông Nguyễn Việt Tú, Kỹ sư Cao đẳng, Cục Công nghệ thông tin;
158. Bà Nguyễn Chi Lan, Phó Cục trưởng Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm;
159. Bà Nguyễn Thị Thái Lãng, Chánh Văn phòng Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm;
160. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Trưởng phòng, Phòng Quản lý nghiệp vụ, Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm;
161. Ông Nguyễn Hồng Diện, Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
162. Bà Tạ Thị Tài, Phó Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
163. Ông Đặng Quốc Tuấn, Trưởng phòng, Phòng Thanh tra hành chính, Thanh tra Bộ Tư pháp;
164. Bà Hoàng Thị Nga, Thanh tra viên, Phòng Thanh tra chuyên ngành, Thanh tra Bộ Tư pháp;
165. Ông Hoàng Minh Thanh, Phó Trưởng phòng, Phòng Thanh tra chuyên ngành, Thanh tra Bộ Tư pháp;
166. Bà Nguyễn Thị Thu Hòe, Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
167. Ông Nguyễn Duy Thắng, Trưởng phòng, Phòng Pháp điển và hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
168. Bà Nguyễn Thiện Phương Thảo, Kế toán trưởng, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
169. Bà Hoàng Thị An, Cán sự văn thư, Văn phòng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, 

170. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy, Chuyên viên Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối kinh tế, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
171. Bà Phạm Thị Tâm, Chuyên viên Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối kinh tế, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
172. Bà Trịnh Thị Nhâm, Chuyên viên Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối khoa giáo - văn xã, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
173. Bà Nguyễn Thị Trà, Chuyên viên Phòng Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối nội chính, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
174. Ông Nguyễn Văn Lực, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự;
175. Bà Lê Thị Kim Dung, Vụ trưởng Vụ Nghiệp vụ 1, Tổng cục Thi hành án dân sự;
176. Ông Nguyễn Minh Đức, Phó Vụ trưởng, Vụ Nghiệp vụ 1, Tổng cục Thi hành án dân sự;
177. Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Thẩm tra viên, Vụ Nghiệp vụ 1, Tổng cục Thi hành án dân sự;
178. Ông Lê Huy Hùng, Thẩm tra viên, Vụ Nghiệp vụ 1, Tổng cục Thi hành án dân sự;
179. Bà Nguyễn Thu Hiền, Chuyên viên, Vụ Nghiệp vụ 1, Tổng cục Thi hành án dân sự;
180. Ông Nguyễn Hải Ngọc, Chuyên viên, Vụ Nghiệp vụ 1, Tổng cục Thi hành án dân sự;
181. Bà Phạm Thị Hiền, Chuyên viên, Vụ Nghiệp vụ 1, Tổng cục Thi hành án dân sự;
182. Bà Phạm Thị Hồng Hải, Thẩm tra viên chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự;
183. Bà Bùi Thị Thủy, Thẩm tra viên chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự;
184. Bà Trần Thị Lành, Thẩm tra viên chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự;
185. Bà Phạm Thị Phương Loan, Thẩm tra viên, Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự.

186. Bà Lê Thị Thu Thảo, Chuyên viên, Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự;
187. Ông Nguyễn Thắng Lợi, Vụ trưởng, Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
188. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Thẩm tra viên chính, Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
189. Bà Lê Thị Thu, Thẩm tra viên chính, Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
190. Bà Nguyễn Thị Ngọc, Thẩm tra viên, Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
191. Bà Trần Thị Thùy Linh, Thẩm tra viên, Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
192. Bà Nguyễn Thị Hiền, Cán sự Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
193. Ông Nguyễn Như Chiến, Phó Vụ trưởng Vụ Nghiệp vụ 2, Tổng cục Thi hành án dân sự;
194. Ông Nguyễn Văn Vạn, Thẩm tra viên chính, Vụ Nghiệp vụ 2, Tổng cục Thi hành án dân sự;
195. Ông Bùi Ngọc Hiếu, Chuyên viên Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự;
196. Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng, Chuyên viên tài chính, Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự;
197. Bà Nguyễn Thị Thu Lan, Lưu trữ viên, Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự;
198. Bà Khuất Thị Kim Chung, Thẩm tra viên chính, Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự;
199. Ông Nguyễn Hữu Bắc, Lái xe, Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự;
200. Ông Trần Phương Hồng, Phó Vụ trưởng Vụ Nghiệp vụ 3, Tổng cục Thi hành án dân sự;
201. Bà Nguyễn Thị Hoàng Giang, Vụ trưởng Vụ Nghiệp vụ 3, Tổng cục Thi hành án dân sự;
202. Ông Phạm Văn Tâm, Thẩm tra viên, Vụ Nghiệp vụ 3, Tổng cục Thi hành án dân sự;
203. Bà Trần Mai Phương, Chuyên viên, Vụ Nghiệp vụ 3, Tổng cục Thi hành án dân sự;
204. Ông Vũ Quang Tuấn, Phó Giám đốc Trung tâm thống kê, quản lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin, Tổng cục Thi hành án dân sự; 

205. Ông Đinh Nam Hải, Chuyên viên, Trung tâm thống kê, quản lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin, Tổng cục Thi hành án dân sự;
206. Ông Nguyễn Văn Bốn, Cục trưởng Cục Bồi thường nhà nước;
207. Ông Đặng Thanh Sơn, Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
208. Ông Lê Thanh Bình, Phó Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
209. Ông Hồ Quang Huy, Phó Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
210. Bà Nguyễn Thị MinhPhương, Phó Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
211. Bà Trần Thị Phụng, Chuyên viên Phòng Chính sách và quản lý nghiệp vụ, Cục Trợ giúp pháp lý;
212. Bà Vũ Thị Hương, Phó Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý.

Tổng số: 43 tập thể, 212 cá nhân./

